

BÁO CÁO
Tình hình kinh tế - xã hội quý I
và phương hướng, nhiệm vụ chủ yếu quý II năm 2020

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH

Trong quý I/2020, Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng ban hành và tập trung chỉ đạo các ngành, các cấp triển khai thực hiện các nhóm nhiệm vụ chủ yếu sau:

1. Ban hành và chỉ đạo triển khai thực hiện Chương trình số 01/CTr-UBND ngày 20 tháng 01 năm 2020 thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2020 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách Nhà nước năm 2020.

2. Ban hành Kế hoạch số 149/KH-UBND ngày 08/11/2019 và Kịch bản số 08/KB-PCTT ngày 31/01/2020 về phòng, chống hạn, thiếu nước, xâm nhập mặn mùa khô năm 2019-2020 trên địa bàn tỉnh.

3. Ban hành các Kế hoạch số 12/KH-UBND, 19/KH-UBND và 38/KH-UBND về phòng, chống dịch bệnh Covid-19 theo từng diễn biến và từng cấp độ khác nhau phù hợp với điều kiện thực tế tại địa phương.

4. Thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, nhất là đảm bảo người dân được vui xuân, đón Tết an toàn, tiết kiệm.

5. Ban hành và chỉ đạo triển khai thực hiện Kế hoạch số 39/KH-UBND ngày 09/3/2020 triển khai thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2020 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2020 trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

II. KẾT QUẢ KINH TẾ - XÃ HỘI QUÝ I/2020

1. Về nông nghiệp, nông thôn

a) Công tác phòng, chống khô hạn, xâm nhập mặn

Công tác phòng, chống khô hạn và xâm nhập mặn được chủ động triển khai ngay từ tháng 11/2019; với các giải pháp như thường xuyên kiểm tra, rà soát, sửa chữa kịp thời các cống ngăn mặn, trữ ngọt, gia cố bờ bao, kiểm tra, thay thế các nắp cống nội đồng và các giải pháp phi công trình như theo dõi độ mặn tại các trạm đo để có kế hoạch vận hành tốt các cống nhằm ngăn mặn, trữ ngọt, tuyên truyền thông tin người dân xuống giống sớm, sản xuất phù hợp với từng địa bàn cụ thể... Độ mặn cao nhất năm 2020 được ghi nhận đến ngày 25/3/2020 là 26‰ trên Sông Hậu tại Trần Đề; nhìn chung tại các trạm đo đều ở mức cao hơn từ 4,3 – 10,5‰ so cùng kỳ năm 2019, cao hơn 0,1 - 2,1‰ so cùng kỳ năm 2016. Tính đến ngày 25/3/2020, diện tích cây trồng thiệt hại do hạn mặn tập trung tại các huyện

Long Phú, Kế Sách, Châu Thành và Mỹ Tú với tổng diện tích là 3.501 ha, trong đó có 3.477 ha lúa mất trắng (bao gồm 2.748 ha diện tích xuống giống tự phát ở Long Phú) ước tính sản lượng thiệt hại khoảng 22.600 tấn, 01 ha cây ăn trái và 23 ha cây màu. Đã triển khai nâng cấp, mở rộng với tổng số 198.037 mét đường ống cấp nước, giải quyết nước sinh hoạt cho 4.458 hộ tập trung tại các huyện Trần Đề, Long Phú, Mỹ Tú, Ngã Năm; đồng thời đã thực hiện khoan bổ sung thêm 13 giếng để dự phòng cấp nước sinh hoạt trong thời gian khô hạn, xâm nhập mặn.

b) Về sản xuất nông nghiệp

Toàn tỉnh xuống giống được 194.766 ha lúa (giảm 6,39% so cùng kỳ); đã thu hoạch 161.682 ha (chiếm 83,01% tổng diện tích xuống giống, tăng 24,88% so cùng kỳ), năng suất bình quân 6,32 tấn/ha (tăng 4,37%), sản lượng 1.022.950 tấn, đạt 51,15% chỉ tiêu Nghị quyết, tăng 27,99% (nguyên nhân do chủ động xuống giống sớm tránh khô hạn và xâm nhập mặn nên diện tích thu hoạch tăng so cùng kỳ). Cuối tháng 3/2020 giá lúa thường dao động từ 4.900 - 5.300 đồng/kg; lúa thơm nhẹ 5.000 - 5.300 đồng/kg, lúa ST24 7.000 - 7.400 đồng/kg; nhìn chung, giá lúa trong quý I/2020 tăng từ 25 đồng đến 1.400 đồng/kg (tùy loại giống) so với quý I/2019; tuy nhiên so với cuối quý IV/2019 thì giảm khoảng 200 đồng/kg (giống thường và thơm nhẹ).

Diện tích gieo trồng màu và cây công nghiệp ngắn ngày được 34.294 ha, đạt 57,16% kế hoạch, giảm 9,62% so với cùng kỳ, trong đó diện tích màu lương thực 3.580 ha (tăng 3,35%), màu thực phẩm 23.653 ha (giảm 6,53%), cây công nghiệp ngắn ngày 5.656 ha (giảm 22,06%). Hành tím gieo trồng được 4.307 ha, sản lượng 74.942 tấn, đạt 78,06% kế hoạch, tăng 0,32% so cùng kỳ; cuối tháng 3/2020, giá hành tím từ 20.000 - 28.000 đồng/kg, tăng 6.000 - 10.000 đồng/kg so cùng kỳ. Trồng mía được 5.539 ha, giảm 22,43% so cùng kỳ (do người dân chuyển đổi sang các loại cây, con khác có giá trị kinh tế cao hơn, đồng thời Nhà nước khuyến cáo không xuống giống ở những nơi khó khăn về điều kiện vận chuyển, hạn mặn...); giá mía tuy có tăng hơn so cùng kỳ nhưng người trồng mía vẫn không có lời nên còn khó khăn, giá mía dao động từ 400-750 đồng/kg, tăng 200-350 đồng/kg so cùng kỳ.

Tình hình chăn nuôi có bước phục hồi, trong đó đàn bò 54.100 con (tăng 3,34% so cùng kỳ), đàn gia cầm 7,14 triệu con (tăng 1,62%); riêng đàn heo 95.980 con (giảm 50,57% so với cùng kỳ, nhưng tăng 480 con so với tháng trước), tình hình bệnh dịch tả heo Châu Phi đã được công bố hết dịch, tuy nhiên khả năng phục hồi sản xuất, tái đàn còn gặp nhiều khó khăn do giá con giống tăng, chi phí sản xuất cao, nhất là ở những hộ nuôi quy mô nhỏ lẻ, quản lý dịch bệnh còn nhiều rủi ro. Tình hình tiêu thụ các sản phẩm chăn nuôi tương đối thuận lợi, nhìn chung giá các sản phẩm chăn nuôi giảm nhẹ so với cuối quý IV/2019 và tăng so cùng kỳ, trong tháng 3/2020 giá gà công nghiệp 33.000 đồng/kg (giảm 5.000 đồng/kg so tháng 12/2019, tăng 1.000 đồng/kg so cùng kỳ), vịt thịt 38.000 đồng/kg (giảm 3.000 đồng/kg so tháng 12/2019, giảm 19.000 đồng/kg so cùng kỳ), giá trứng gia cầm 1.300 - 1.800 đồng/trứng (giảm 400 - 500 đồng/trứng so tháng 12/2019, tăng 200 đồng/trứng so cùng kỳ), giá heo từ 75.000 - 80.000 đồng/kg (giảm từ 2.000 - 8.000 đồng/kg so tháng 12/2019 và tăng 30.000 đồng/kg so cùng kỳ).

Diện tích nuôi thủy sản đến ngày 20/3/2020, thả nuôi được 8.494 ha, đạt 11,5% kế hoạch, tăng 15,71% so cùng kỳ, trong đó: tôm nước lợ 6.154 ha, tăng 31,75% (sú 1.496 ha, thẻ 4.659 ha). Diện tích thiệt hại tôm nước lợ đến ngày 20/3/2020 là 115 ha tôm thẻ, chiếm 1,86% trên diện tích thả nuôi, thấp hơn 2,78% so với cùng kỳ năm 2019. Tổng sản lượng thủy hải sản là 25.619 tấn, đạt 8,08% chỉ tiêu Nghị quyết, tăng 1,42% so cùng kỳ, trong đó khai thác biển 13.350 tấn, đạt 20,86% chỉ tiêu Nghị quyết, giảm 0,74%, sản lượng tôm nước lợ 7.800 tấn, đạt 4,67% chỉ tiêu, tăng 6,41%. Trong quý, người dân mới bắt đầu thả nuôi vụ tôm 2020 và thận trọng hơn trong thả nuôi nên tình hình thu hoạch chưa nhiều, chủ yếu thu hoạch tôm thẻ, giá thu mua (thời điểm ngày 18/3/2020) trung bình loại 60 con/kg là 112.000 đồng/kg (thấp hơn 20.000 đồng/kg so với cuối tháng 12/2019 và thấp hơn 14.000 đồng/kg so với cùng kỳ); loại 100 con/kg giá 92.000 đồng /kg (cao hơn 6.000 đồng/kg so với cuối tháng 12/2019 và thấp hơn 10.000 đồng/kg so với cùng kỳ).

c) Về xây dựng nông thôn mới

Đến nay đã có 42/80 xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới, đạt 52,5%; số tiêu chí bình quân là 16,85 tiêu chí/xã. Các xã còn lại đạt từ 12-17 tiêu chí, cụ thể: 01 xã đạt 17 tiêu chí, 03 xã đạt 16 tiêu chí, 19 xã đạt 15 tiêu chí, 06 xã đạt 14 tiêu chí, 08 xã đạt 13 tiêu chí và 01 xã đạt 12 tiêu chí. Thị xã Ngã Năm hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới theo Quyết định 317/QĐ-TTg ngày 01/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ.

2. Về công nghiệp, thương mại, dịch vụ

Chỉ số sản xuất công nghiệp 03 tháng đầu năm 2020 tăng 3,03% so cùng kỳ. Giá trị sản xuất công nghiệp (giá so sánh 2010) quý I/2020 là 6.562 tỷ đồng, đạt 16,41% kế hoạch và tăng 5,10% so cùng kỳ năm 2019, trong đó: công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 5,14% với sản lượng tôm đông lạnh tăng 11,63%, cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 10,26%.

Trong quý, tỉnh thực hiện các giải pháp bình ổn thị trường trong dịp trước, trong và sau Tết Nguyên đán Canh Tý 2020, do đó đã giúp tình hình giá cả các mặt hàng thiết yếu trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng ổn định, không biến động lớn, không xảy ra trường hợp đầu cơ, găm hàng, sốt giá hay khan hiếm hàng hóa. Tuy nhiên, do tác động của dịch Covid-19, tâm lý người tiêu dùng có xu hướng mua hàng tích trữ các mặt hàng thiết yếu, nhất là lương thực, thực phẩm, thuốc men và dụng cụ y khoa. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng xã hội là 20.995 tỷ đồng, đạt 23,33% chỉ tiêu Nghị quyết, tăng 5,21% so cùng kỳ. Giá trị xuất khẩu hàng hóa 190 triệu USD, đạt 21,12% chỉ tiêu Nghị quyết, tăng 12,07% so cùng kỳ; trong đó, xuất khẩu thủy sản 131 triệu USD (tăng 3,15%), gạo 35 triệu USD (tăng 62,14%), hàng may mặc 6 triệu USD (giảm 14,29%). Giá trị nhập khẩu hàng hóa 26 triệu USD, tăng 3,85% so cùng kỳ. Trong quý, tổng lượt khách du lịch đến tỉnh khoảng 488.900 lượt, đạt 20,06% kế hoạch năm, giảm 33,03% so cùng kỳ (trong đó: khách quốc tế là 7.555 lượt, khách nội địa 481.345 lượt). Doanh thu du lịch đạt 120,5 tỷ đồng, đạt 11,36% kế hoạch năm, giảm 7,31% so với cùng kỳ năm 2019.

Ngày 24/2/2020, Tỉnh ủy, UBND tỉnh tổ chức họp mặt, đối thoại doanh nghiệp đầu năm 2020 nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các doanh nghiệp

và nhà đầu tư trong hoạt động sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh. Kết quả buổi họp mặt đối thoại có 105 doanh nghiệp tham dự và có 07 doanh nghiệp phản ánh tình hình khó khăn trong hoạt động sản xuất kinh doanh cần được tỉnh hỗ trợ tháo gỡ, lãnh đạo tỉnh đã ghi nhận và giải quyết khó khăn cho doanh nghiệp. Từ đầu năm đến nay, tỉnh đã tiếp và làm việc với 15 lượt nhà đầu tư đến tìm hiểu, đăng ký thực hiện các dự án đầu tư; có 02 dự án được cấp đăng ký đầu tư ngoài khu công nghiệp (tăng 01 dự án so cùng kỳ), với tổng vốn đăng ký 358,2 tỷ đồng (thấp hơn cùng kỳ 791,8 tỷ đồng do cùng kỳ có dự án điện gió với vốn đầu tư lớn); 03 dự án được cấp đăng ký đầu tư trong khu công nghiệp (tăng 03 dự án so cùng kỳ) với tổng vốn đăng ký là 284,6 tỷ đồng; có 05 dự án được khởi công gồm 03 dự án điện gió, 01 dự án du lịch và 01 dự án đầu tư hạ tầng cụm công nghiệp. Có 76 doanh nghiệp đăng ký thành lập mới với tổng vốn đăng ký 577 tỷ đồng (so cùng kỳ tăng 12 doanh nghiệp và vốn đăng ký tăng 294 tỷ đồng); có 19 doanh nghiệp đăng ký giải thể (cùng kỳ có 11 doanh nghiệp). Tổng số doanh nghiệp đang hoạt động trên địa bàn tỉnh đến cuối quý I/2020 là 2.903 doanh nghiệp, với tổng vốn đăng ký 31.324 tỷ đồng.

Tỉnh tiếp tục quan tâm phát triển kinh tế hợp tác. Trong đó, tiếp tục hỗ trợ 15 hợp tác xã (lĩnh vực lúa gạo, cây ăn trái, thủy sản) được chọn tham gia mô hình thí điểm theo Quyết định số 445/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; đưa Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã đi vào hoạt động, quý I năm 2020, tỉnh đã cho 05 hợp tác xã vay, với tổng số vốn 2 tỷ 300 triệu đồng. Toàn tỉnh có 201 hợp tác xã (tăng 07 hợp tác xã so với thời điểm 31/12/2019) với tổng số 35.227 thành viên và tổng vốn điều lệ 141,716 triệu đồng, trong đó có 176 hợp tác xã nông nghiệp - thủy sản với 16.696 thành viên và tổng vốn điều lệ 71,635 triệu đồng; có 1.173 tổ hợp tác với 28.309 thành viên, trong đó có 1.148 tổ hợp tác trong lĩnh vực nông nghiệp.

3. Về tài chính, đầu tư công, tín dụng

UBND tỉnh chỉ đạo thực hiện quản lý, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả ngân sách nhà nước; tổ chức điều hành dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2020 chủ động, chặt chẽ, trong phạm vi dự toán được giao; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, siết chặt kỷ luật, kỷ cương tài chính - ngân sách. Ước thu ngân sách nhà nước quý I/2020 là 1.387 tỷ đồng, đạt 37,66% dự toán, giảm 9,1% so cùng kỳ; trong đó thu nội địa là 1.382 tỷ đồng, đạt 38,09% dự toán, giảm 5,8% so cùng kỳ. Tổng chi ngân sách địa phương quý I là 2.465 tỷ đồng, đạt 22,14% dự toán.

Tỉnh đã phân khai kế hoạch vốn đầu tư công năm 2020 đến các chủ đầu tư với tổng kế hoạch vốn là 3.805 tỷ đồng. Trong các tháng đầu năm, các chủ đầu tư tập trung chủ yếu cho công tác triển khai lựa chọn nhà thầu tư vấn lập hồ sơ thiết kế kỹ thuật - tổng dự toán; thẩm định, phê duyệt hồ sơ thiết kế - tổng dự toán; lựa chọn nhà thầu. Ước đến hết quý I/2020 giải ngân 760 tỷ đồng, đạt 20% (giải ngân quý I/2019 đạt 17,15%). Triển khai các dự án, công trình trọng điểm chào mừng Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV cơ bản đạt tiến độ, trong đó dự án Tuyến đường trục phát triển kinh tế từ thành phố Sóc Trăng qua cầu Dù Tho đến vùng kinh tế trọng điểm tôm - lúa tỉnh Sóc Trăng đang thi công, dự kiến hoàn thành trước ngày 30/8/2020; dự án Bệnh viện Chuyên khoa Sản - Nhi đang giai đoạn xây lắp, gắn thiết bị y tế, dự kiến đưa vào hoạt động vào cuối tháng 4/2020; công trình Tượng đài Lương Định Của hiện đã nghiệm thu phác thảo tượng bằng đất sét, đang hoàn chỉnh chuyển sang

lấy mẫu để thi công phần đá chính thức và đang thi công phần bệ tượng, dự kiến hoàn thành trong tháng 7/2020.

UBND tỉnh đã chỉ đạo Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh chỉ đạo các tổ chức tín dụng bám sát định hướng chung của tỉnh để xây dựng và thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2020, trong đó tập trung kiểm soát tăng trưởng tín dụng theo định hướng tăng trưởng tín dụng cả năm 2020 theo chỉ tiêu chung toàn ngành. Kết quả, tổng vốn huy động tín dụng trên địa bàn tỉnh quý I đạt 31.929 tỷ đồng, tăng 1,5% so với cuối năm 2019; tổng dư nợ 41.325 tỷ đồng, tăng 0,5% so với cuối năm 2019, trong đó nợ xấu 1.033 tỷ đồng, chiếm 2,5% tổng dư nợ. Tình hình lãi suất huy động và lãi suất cho vay không biến động nhiều so với cuối năm 2019, trong đó, lãi suất tiền gửi từ 6 tháng trở lên ở các tổ chức tín dụng bình quân từ 6,46% - 7,5%/năm (tăng 0,02%-0,1% so cuối năm 2019); lãi suất cho vay nông nghiệp, nông thôn, xuất khẩu từ 5,5% - 6,0%/năm (giảm 0,5%), đối với lĩnh vực sản xuất kinh doanh thông thường từ 5,5% - 11,5%/năm (tương đương so cuối năm 2019). Bên cạnh đó, UBND tỉnh còn chỉ đạo kịp thời thực hiện các chính sách tín dụng hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho người dân, doanh nghiệp vay vốn bị ảnh hưởng do dịch bệnh Covid-19, như thực hiện cơ chế giảm lãi suất cho vay từ 0,5%-2%/năm, cơ cấu lại thời gian trả nợ, miễn, giảm lãi vay và giữ nguyên nhóm nợ đối với người dân, doanh nghiệp bị ảnh hưởng; đồng thời cân đối nguồn vốn kịp thời đáp ứng nhu cầu cho vay mới theo quy định hiện hành để ổn định và khôi phục sản xuất kinh doanh; kết quả tính đến ngày 20/3/2020 trên địa bàn tỉnh đã miễn giảm lãi vay cho 85 khách hàng, với dư nợ được miễn giảm là 100,7 tỷ đồng, số tiền lãi được miễn giảm là 251 triệu đồng và đã cơ cấu lại thời hạn trả nợ, giữ nguyên nhóm nợ cho 28 khách hàng, với dư nợ cơ cấu lại là 479,971 tỷ đồng.

4. Về văn hóa - xã hội

Trong quý, tỉnh tăng cường thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền về phòng, chống khô hạn, thiếu nước, xâm nhập mặn và phòng, chống dịch bệnh Covid-19; các cơ quan Báo, Đài tăng thời lượng phát sóng, số lượng tin, bài phản ánh về tình hình và biện pháp phòng, chống hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn để các cấp chính quyền và người dân chủ động phòng, chống, bảo đảm nguồn nước phục vụ sản xuất và dân sinh; đồng thời thông tin kịp thời, chính xác các diễn biến dịch bệnh, nâng cao nhận thức của người dân nhằm hạn chế sự lây lan trong cộng đồng. UBND tỉnh cũng đã chỉ đạo các ngành chức năng xử lý nghiêm các trường hợp tung tin bịa đặt, sai sự thật; kịp thời chấn chỉnh thông tin, tránh gây hoang mang dư luận, ảnh hưởng đến công tác phòng, chống dịch bệnh.

Các hoạt động văn hóa, văn nghệ được tổ chức sôi nổi, thiết thực chào mừng các ngày lễ lớn, "Mừng Đảng - Mừng Xuân Canh Tý năm 2020": tổ chức tuyên truyền Kỷ niệm 90 năm ngày thành lập Đảng cộng sản Việt Nam (03/02/1930 - 03/02/2020); tổ chức chương trình ca múa nhạc, biểu diễn nghệ thuật phục vụ nhân dân, phục vụ nhiệm vụ chính trị và phục vụ mừng Đảng mừng xuân; bắn pháo hoa Đêm Giao thừa Tết Canh Tý năm 2020 tại 6 điểm trên địa bàn tỉnh (thành phố Sóc Trăng, thị xã Ngã Năm, huyện Mỹ Tú, huyện Trần Đề, huyện Kế Sách và Cù Lao Dung). Các hoạt động thể thao cũng được quan tâm thông qua việc tổ chức tham dự các Giải trong hệ thống thi đấu quốc gia (Cầu Mây, Billiards & Snooker, Judo,

Canoeing, Cử tạ), giải Việt dã “Chào năm mới” lần thứ XXI năm 2020 BTV-Number 1 tại Bình Dương.

Các nhiệm vụ khoa học và công nghệ tiếp tục được thực hiện, trong đó tập trung theo dõi, đôn đốc các đơn vị chủ trì và Chủ nhiệm đề tài, dự án thực hiện các nội dung của 15 đề tài, dự án theo tiến độ công việc đã được phê duyệt. Thực hiện tốt công tác tư vấn, hướng dẫn đăng ký bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp; triển khai kế hoạch thanh tra, kiểm tra đo lường, chất lượng, nhãn hàng hóa. Công tác quản lý đo lường chất lượng được quan tâm, trong quý I năm 2020 đã triển khai kiểm định 5.002 lượt phương tiện đo các loại, đạt 28,53% so với kế hoạch năm 2020.

Công tác giáo dục và đào tạo tiếp tục được quan tâm thực hiện, trong đó đã tập trung thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn dạy và học, tổ chức sơ kết học kỳ I năm học 2019-2020, tổ chức Hội thảo chuyên đề các môn học để chuẩn bị cho kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2020 và hướng dẫn việc lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông theo quy định tại Thông tư 01/2020/TT-BGDĐT ngày 30/01/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Để chủ động phòng, chống dịch Covid-19, tỉnh tạm thời cho trẻ mầm non, học sinh tiểu học và THCS được nghỉ học từ sau Tết Nguyên đán đến khi nào có thông báo mới đi học trở lại; riêng học sinh THPT, học viên giáo dục thường xuyên, học sinh, sinh viên các trường trung cấp, cao đẳng trên địa bàn tỉnh đi học lại kể từ ngày 02/3/2020 đến ngày 23/3/2020 và tiếp tục được nghỉ kể từ ngày 24/3/2020 tới khi có thông báo mới nhằm đảm bảo an toàn cao nhất. Tính đến nay, toàn tỉnh có 304/484 trường công lập đạt chuẩn Quốc gia, tỷ lệ 62,81%.

UBND tỉnh chỉ đạo tăng cường công tác giám sát và phòng chống các loại dịch bệnh ở người. Tập trung triển khai các biện pháp phòng, chống dịch bệnh Covid-19, tổ chức cách ly tập trung 603 người tại Trường Quân sự Quân Khu 9, hiện đã qua 14 ngày, đã được cấp giấy chứng nhận hết thời gian cách ly tập trung và gửi danh sách về địa phương tiếp tục theo dõi theo quy định; cách ly đột xuất tại Khu cách ly Trường Quân sự địa phương cho 96 người từ Côn Đảo về Sóc Trăng trong vòng 02 ngày; cách ly tại nơi cư trú đủ 14 ngày cho 268 người đến từ vùng dịch và hiện tại còn cách ly tại nhà 101 trường hợp. Tính đến cuối tháng 3/2020, trên địa bàn tỉnh chưa ghi nhận trường hợp mắc Covid-19; có 113 ca mắc sốt xuất huyết (giảm 133 ca so với cùng kỳ); 46 ca bệnh tay chân miệng (giảm 154 ca).

Trong quý I/2020, toàn tỉnh đã giải quyết việc làm cho 15.494 lao động, đạt 59,59% kế hoạch, tăng 10,21% so với cùng kỳ; trong đó, xuất khẩu lao động 46 người, đạt 15,33% kế hoạch, giảm 4% so với cùng kỳ. Tư vấn việc làm trong nước, ngoài nước cho 2.479 lượt người lao động; giới thiệu và cung ứng 215 lao động đi làm việc trong và ngoài tỉnh; giới thiệu 09 người đi lao động có thời hạn ở nước ngoài; xuất cảnh 11 lao động; tiếp nhận và giải quyết 1.016 hồ sơ đăng ký hưởng chế độ bảo hiểm thất nghiệp. Tăng cường rà soát, thống kê, cập nhật tình hình lao động nước ngoài đến từ các vùng dịch và đẩy mạnh các biện pháp phòng, chống dịch bệnh Covid-19 tại các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân có sử dụng lao động là người nước ngoài trên địa bàn tỉnh.

Các chính sách an sinh xã hội, chính sách đối với người có công, người nghèo, người dân tộc thiểu số tiếp tục được quan tâm thực hiện. Trong dịp Tết

Nguyên Đán Canh Tý 2020, phối hợp Ủy ban MTTQVN tỉnh, các đoàn thể và địa phương huy động quà trao tặng cho gia đình chính sách, hộ nghèo, các đối tượng bảo trợ xã hội, người cao tuổi, người già neo đơn, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn và các đối tượng xã hội khác trên địa bàn; đảm bảo thực hiện đầy đủ công tác chăm lo Tết cho mọi người dân đều được vui Xuân đón Tết. Toàn tỉnh đã huy động, tiếp nhận và trao tặng 124.754 phần quà, trị giá 42,9 tỷ đồng; trong đó, nguồn từ ngân sách nhà nước các cấp là 9,6 tỷ đồng và vận động ngoài xã hội là 33,3 đồng.

Ước thực hiện đến ngày 31/3/2020, tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế là 93,83%, đạt 98,25% chỉ tiêu Nghị quyết. Trong đó, tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế bắt buộc là 93,14%, đạt 93,89% chỉ tiêu Nghị quyết; tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế theo hộ gia đình là 76,69%, đạt 96,20% chỉ tiêu Nghị quyết. Tỷ lệ tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc đạt 97,98% kế hoạch; tỷ lệ tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện đạt 75,94% kế hoạch.

Trong quý, UBND tỉnh quan tâm chỉ đạo đẩy nhanh thực hiện công tác giải phóng mặt bằng, trong đó, đã phê duyệt hệ số điều chỉnh giá đất và giá đất cụ thể để tính tiền bồi thường về đất khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện đối với một số dự án và phê duyệt phương án đấu giá quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất đối với các căn nhà trên địa bàn tỉnh¹. Tính từ đầu năm đến ngày 13/3/2019, trên địa bàn toàn tỉnh đã cấp 689 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu, với diện tích 89,26 ha cấp cho hộ gia đình, cá nhân; lũy kế từ trước đến nay, đã được cấp Giấy chứng nhận với diện tích là 283.096,12 ha, đạt tỷ lệ 99,70% tổng diện tích cần phải cấp. Tiếp tục vận hành mạng lưới quan trắc môi trường tỉnh năm 2020, đã thu và phân tích 22 mẫu nước mặt và 23 mẫu nước ngầm.

Tình hình công tác dân tộc và triển khai chính sách dân tộc được các ngành, các cấp quan tâm thực hiện và hỗ trợ kịp thời, tạo điều kiện cho đồng bào dân tộc đầu tư, phát triển sản xuất. Các cấp, các ngành quan tâm đẩy mạnh tuyên truyền về các đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước. Nhân dịp Tết Nguyên Đán Canh Tý 2020, tỉnh đã phối hợp với Ủy ban Dân tộc thăm, tặng quà cho 05 tập thể và 100 cá nhân là cán bộ hưu trí, gia đình chính sách, người có uy tín, hộ nghèo là đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn thị xã Vĩnh Châu, với tổng số tiền là 87,5 triệu đồng.

5. Về an ninh, trật tự; thanh tra, tư pháp và cải cách hành chính

Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội cơ bản được đảm bảo. Lực lượng Công an, Quân sự, Bộ đội Biên phòng xây dựng và triển khai Kế hoạch thực hiện cao điểm tấn công, trấn áp tội phạm đảm bảo an ninh, trật tự trong dịp Mừng Đảng, Mừng xuân Canh Tý 2020; hoàn thành công tác tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ, kết quả đã giao 1.180 quân, đạt 100% chỉ tiêu. Bố trí cơ sở vật chất, lực lượng phục vụ công tác cách ly tập trung để phòng, chống dịch Covid-19; rà soát, quản lý chặt chẽ các trường hợp từ nước ngoài về cư trú ở địa phương phục vụ tốt công tác kiểm tra, sàng lọc và cách ly y tế theo quy định.

¹ Căn nhà số 06, đường Điện Biên Phủ, Phường 6; căn nhà số 121, đường Hai Bà Trưng, Phường 1; căn nhà số 100, đường Phú Lợi, Phường 2; căn nhà 33/14, đường Nguyễn Văn Trỗi, Phường 1; căn nhà số 69/3, đường Trần Hưng Đạo, Phường 3; căn nhà số 06-08-10, đường Hai Bà Trưng, Phường 1; căn nhà số K1, đường 30/4, Phường 3 và căn nhà số 34, đường Nguyễn Du, Phường 9, thành phố Sóc Trăng...

Trong quý, phát hiện 97 vụ có dấu hiệu tội phạm về trật tự xã hội (tăng 4 vụ so với cùng kỳ), chủ yếu là trộm cắp tài sản và cố ý gây thương tích, có 05 vụ rất nghiêm trọng và đặc biệt nghiêm trọng (giảm 4 vụ); đã điều tra làm rõ 87 vụ, đạt tỷ lệ 89,69%. Công tác trấn áp tội phạm về tệ nạn ma túy, đánh bạc tiếp tục được đẩy mạnh như đã tấn công, triệt phá 24 vụ ma túy với 70 đối tượng (tăng 4 vụ và 32 đối tượng so cùng kỳ), 246 vụ đánh bạc với 1.299 đối tượng (tăng 52 vụ, 138 đối tượng). Trật tự, an toàn giao thông có chuyển biến tích cực, tai nạn giao thông giảm cả 3 tiêu chí so cùng kỳ, xảy ra 30 vụ, làm chết 22 người, bị thương 25 người (so cùng kỳ giảm 08 vụ, 05 người chết và 10 người bị thương), các trường hợp tai nạn giao thông chủ yếu do người tham gia giao thông không đi đúng phần đường, không chú ý quan sát, có 02 trường hợp có nồng độ cồn khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông. Trong quý, xảy ra 04 vụ cháy nổ, thiệt hại trên 4 tỷ đồng (tương đương số vụ cùng kỳ), trong đó, có 02 vụ cháy do chập điện, 02 vụ còn lại đang điều tra làm rõ.

Các sở, ngành của tỉnh đã tiến hành 322 cuộc thanh tra, kiểm tra chuyên ngành với 518 đối tượng được thanh tra, kiểm tra. Qua thanh tra đã phát hiện 92 tổ chức và cá nhân có vi phạm trên các lĩnh vực như: nông nghiệp (kinh doanh hàng hóa không đạt chất lượng như đăng ký, kinh doanh hàng giả không có giá trị sử dụng, vận chuyển gia súc, gia cầm, giống thủy sản không có giấy chứng nhận kiểm dịch; kinh doanh thuốc thú y không có trong danh mục, sai nhãn hàng hóa), quảng cáo, xây dựng không có giấy phép, vi phạm về tiêu chuẩn đo lường chất lượng, vi phạm về lĩnh vực y tế và vi phạm trật tự an toàn giao thông; các đoàn thanh tra, kiểm tra đã ban hành 77 quyết định xử phạt với số tiền phạt 820 triệu đồng, buộc nộp lại số tiền có được do hành vi vi phạm là 13,68 triệu đồng. Toàn tỉnh đã tiếp công dân được 612 cuộc, có 583 lượt công dân (500 vụ việc)², giảm 127 lượt so với cùng kỳ năm trước (612/739); kết quả đã giải quyết 500/500 vụ việc thông qua giải thích, thuyết phục và hướng dẫn công dân gửi đơn đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định. Tiếp nhận 31 đơn khiếu nại và 11 đơn tố cáo thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan; kết quả đã giải quyết 19/31 đơn khiếu nại (đạt 61,29%), 05/11 đơn tố cáo (đạt 45,45%). Các tổ hòa giải ở cơ sở đã tiếp nhận 862 vụ, kết quả đã hòa giải thành 744 vụ, đạt tỷ lệ 86,3%.

Công tác xây dựng, kiểm tra và rà soát văn bản quy phạm pháp luật tiếp tục được quan tâm thực hiện; trong đó đăng ký xây dựng, trình Hội đồng nhân dân tỉnh kỳ họp thứ 17 (bất thường) 02 báo cáo và 14 tờ trình. Đồng thời UBND tỉnh ban hành 09 Quyết định quy phạm pháp luật, công bố danh mục văn bản QPPL hết hiệu lực, ngưng hiệu lực toàn bộ hoặc một phần của HĐND tỉnh, UBND tỉnh Sóc Trăng năm 2019 (trong đó có 18 nghị quyết của HĐND tỉnh, 31 quyết định và 02 chỉ thị của UBND tỉnh hết hiệu lực, ngưng hiệu lực toàn bộ; có 03 nghị quyết của HĐND tỉnh và 02 quyết định của UBND tỉnh hết hiệu lực, ngưng hiệu lực một phần).

UBND tỉnh đã chỉ đạo tiếp tục tập trung thực hiện các giải pháp nâng cao hiệu quả cải cách hành chính như ban hành các kế hoạch thực hiện cải cách hành

² Trong đó: 138 vụ khiếu nại tranh chấp, đền bù giải tỏa, đòi lại đất; 42 vụ khiếu nại chính sách; 37 vụ khiếu nại lĩnh vực tư pháp; 8 vụ khiếu nại lĩnh vực chính trị, văn hóa, xã hội khác; 06 vụ tố cáo lĩnh vực hành chính và 269 vụ phản ánh, kiến nghị khác.

chính, kiểm tra công tác cải cách hành chính, tuyên truyền cải cách hành chính năm 2020 và Kế hoạch số 18/KH-UBND ngày 06/02/2020 về việc tổng kết thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020, định hướng giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng; theo đó, các Sở, ban ngành và UBND cấp huyện đã xây dựng và triển khai các kế hoạch cải cách hành chính của đơn vị và địa phương mình. Trong quý, UBND tỉnh ban hành 21 quyết định công bố đối với 233 thủ tục hành chính, trong đó quy định mới 88 thủ tục, sửa đổi, bổ sung 28 thủ tục, bãi bỏ 117 thủ tục; đồng thời, thực hiện cập nhật và "chuẩn hóa" dữ liệu trên cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính và ban hành 11 văn bản gửi các cơ quan có liên quan niêm yết công khai, đăng tải trên cổng thông tin điện tử; hiện toàn tỉnh có 1.816 thủ tục hành chính, trong đó có 1.418 thủ tục thuộc thẩm quyền giải quyết cấp sở, ban ngành tỉnh và 271 thủ tục áp dụng tại cấp huyện và 127 thủ tục áp dụng tại cấp xã.

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Mặt được

Nhìn chung, các cấp, các ngành chấp hành nghiêm chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh; trong đó, tổ chức tổng kết năm 2019 và triển khai kế hoạch năm 2020 gọn nhẹ, tiết kiệm, hiệu quả; công tác triển khai giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2020 được chủ động thực hiện sớm; sau Tết Nguyên đán các cơ quan, đơn vị tập trung triển khai ngay các nhiệm vụ được giao.

Triển khai thực hiện tốt Chương trình số 01/CTr-UBND về thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách Nhà nước năm 2020 và thực hiện nghiêm túc các chỉ đạo của Trung ương. Kết quả, tiến độ thực hiện một số chỉ tiêu kinh tế - xã hội Quý I/2020 đạt khá so với kế hoạch đề ra. Tình hình kinh tế - xã hội có nhiều chuyển biến tích cực như sản xuất lúa trúng mùa, sản lượng tăng; kiểm soát tốt dịch bệnh trong chăn nuôi, đã công bố hết dịch tả heo Châu Phi; xuất khẩu tăng cao so cùng kỳ; công tác cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh được quan tâm chỉ đạo thực hiện; các chính sách an sinh xã hội được thực hiện tốt, đảm bảo các hộ nghèo, gia đình chính sách đều có quà đón Tết vui tươi, an toàn, tiết kiệm; an ninh chính trị tiếp tục được giữ vững, trật tự an toàn xã hội cơ bản đảm bảo, tai nạn giao thông giảm trên cả 3 tiêu chí.

Triển khai thực hiện phòng, chống khô hạn và xâm nhập mặn đạt yêu cầu; kết quả thiệt hại được giảm thiểu đến mức thấp nhất, với mức độ hạn mặn rất phức tạp nhưng diện tích thiệt hại hiện chỉ bằng khoảng 11% năm 2016, trong khi mức độ hạn mặn tương đương và cao hơn năm 2016.

Công tác phòng, chống dịch Covid-19 được thực hiện nghiêm túc, khẩn trương; các ngành, các cấp tích cực phối hợp thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả các nhiệm vụ được phân công; kết quả rà soát, cách ly, khoanh vùng đạt hiệu quả, hiện chưa ghi nhận ca mắc Covid-19 trên địa bàn.

2. Khó khăn, hạn chế

Bên cạnh những mặt tích cực, tình hình kinh tế - xã hội vẫn còn một số khó khăn, hạn chế như: tình hình bệnh dịch tả heo Châu Phi tuy đã được khống chế, nhưng khả năng phục hồi sản xuất, tái đàn còn gặp nhiều khó khăn do giá con

giống tăng cao, quản lý dịch bệnh chưa hiệu quả nhất là ở những hộ nuôi quy mô nhỏ lẻ. Theo dự báo, khả năng khô hạn và xâm nhập mặn tiếp tục phức tạp đến tháng 5/2020 mới được cải thiện, trường hợp diễn biến xấu có thể làm thiệt hại thêm 3.100 ha lúa, 4.000 ha cây ăn trái và khoảng 23.000 hộ dân bị ảnh hưởng thiếu nước sinh hoạt. Tình hình dịch bệnh Covid-19 đã ảnh hưởng đến các hoạt động sản xuất, kinh doanh và đời sống sinh hoạt của người dân, trong đó sản xuất công nghiệp và thương mại có mức tăng trưởng thấp hơn mức tăng của cùng kỳ³; giảm thu ngân sách đối với các khoản thu thuế trong hoạt động sản xuất kinh doanh, nhất là lĩnh vực khách sạn, nhà hàng, ẩm thực...; tình hình học sinh nghỉ học kéo dài, ảnh hưởng đến chương trình học và gây nhiều bất tiện cho phụ huynh; tâm lý hoang man của người dân trước dịch bệnh Covid-19; công tác đảm bảo an ninh, trật tự an toàn xã hội có thêm nhiều rủi ro, thách thức.

IV. MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM QUÝ II NĂM 2020

Quý II năm 2020, UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo các sở ngành, địa phương, lực lượng chức năng, huy động sử dụng tốt mọi nguồn lực, chủ động, tích cực triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp cấp bách để phòng, chống dịch bệnh Covid-19 hiệu quả theo Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 31/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ và Chỉ thị số 03/CT-UBND ngày 31/3/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, “Phải hiểu đúng và hành động kiên quyết, không được lơ là chủ quan”, nhất là tình hình dịch bệnh rất phức tạp, “nếu không cẩn thận sẽ để lây lan không chỉ cấp số nhân mà cấp lũy thừa”. Tiếp tục thực hiện các giải pháp phát triển kinh tế - xã hội đã đề ra, quyết tâm giành “*thắng lợi kép*” trong phát triển kinh tế - xã hội, thích ứng biến đổi khí hậu, bảo đảm quốc phòng, an ninh và phòng, chống dịch COVID-19, hoàn thành thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2020 đã đề ra.

Bên cạnh đó, tập trung chỉ đạo điều hành thực hiện tốt ý kiến Kết luận của Thủ tướng Chính phủ tại buổi làm việc với lãnh đạo tỉnh Sóc Trăng vào ngày 25/3/2020, một số nhiệm vụ trọng tâm như sau:

1. Về nông nghiệp, nông thôn

Tiếp tục thực hiện công tác phòng, chống khô hạn và xâm nhập mặn: khảo sát các hệ thống công trình thủy lợi, có biện pháp duy tu, sửa chữa các công trình bị hư hỏng, xuống cấp; kịp thời tranh thủ các đợt giảm mặn lấy nước trữ ngọt phục vụ sản xuất và dân sinh; đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình phòng chống hạn mặn đang xây dựng để sớm đưa vào vận hành khai thác như nâng cấp mở rộng khoảng 521.500 mét đường ống cấp nước sinh hoạt cho thêm 17.164 hộ dân và xây dựng 03 Trạm cấp nước tập trung tại xã Trinh Phú, An Thạnh Tây, Vĩnh Thành; thực hiện giải pháp tạo nguồn dự phòng cung cấp nước sinh hoạt cho các Trạm cấp nước; duy trì việc lắp đặt miễn phí đồng hồ nước và miễn thu tiền 3m³/tháng/hộ cho hộ nghèo trên địa bàn toàn tỉnh để được tiếp cận với nước sinh hoạt.

Thực hiện cơ cấu lại sản xuất nông nghiệp thích ứng với biến đổi khí hậu, phát huy lợi thế vùng; tăng tỷ trọng nuôi trồng thủy sản và cây ăn trái. Chỉ đạo điều chỉnh phù hợp cơ cấu mùa vụ và chủng loại để thích ứng với môi trường và phù hợp với nhu cầu thị trường. Tiếp tục nhân rộng diện tích và tăng sản lượng giống

³ Giá trị sản xuất công nghiệp quý I/2020 tăng 5,10% (quý I/2019 tăng 7,65%), tổng mức bán lẻ hàng hóa doanh thu dịch vụ tiêu dùng quý I/2020 tăng 5,21% (quý I/2019 tăng 12,56%).

lúa ST25; xây dựng lịch xuống giống vụ lúa Hè Thu 2020 nhằm hạn chế rủi ro do ảnh hưởng khô hạn và mặn, né rầy đối với từng khu vực. Khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư liên kết với nông dân trong chuỗi giá trị đối với các cây trồng chủ lực từ sản xuất, thu mua, chế biến, tiêu thụ và xuất khẩu; có kế hoạch cụ thể, nhân rộng mô hình cánh đồng lớn gắn với liên kết tiêu thụ sản phẩm, ứng dụng đồng bộ tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất. Thực hiện nghiên cứu, khảo nghiệm và sản xuất giống cây trồng, tập huấn kỹ thuật mô hình quản lý hiệu quả.

Triển khai kế hoạch tiêm phòng cúm gia cầm, đại, lở mồm long móng và tiêu độc khử trùng môi trường đợt 1 năm 2020 nhằm kiểm soát tốt dịch bệnh. Khuyến khích đẩy mạnh tiến độ và quy mô tái đàn heo; hướng dẫn kỹ các điều kiện tái đàn, quy trình chăn nuôi an toàn. Tăng cường công tác kiểm tra các lò giết mổ trên địa bàn tỉnh; giám sát chặt chẽ việc buôn bán gia cầm và các sản phẩm gia cầm, xử lý nghiêm đối với các trường hợp vận chuyển, buôn bán gia cầm, sản phẩm gia cầm không rõ nguồn gốc; tổ chức vệ sinh, khử trùng, tiêu độc môi trường tại các vùng trọng điểm, vùng nguy cơ cao để tiêu diệt các loại mầm bệnh.

Tăng cường công tác quan trắc cảnh báo môi trường nước đến người nuôi trồng thủy sản; khuyến cáo người nuôi kiểm tra các điều kiện môi trường thích hợp và xét nghiệm tôm giống trước khi thả nuôi, theo hướng thả thăm dò, không thả tập trung để đảm bảo quản lý hiệu quả; nhân rộng các mô hình nuôi tôm hai giai đoạn, nuôi theo quy chuẩn VietGAP, GlobalGAP,... Vận động, tuyên truyền chống đánh bắt bất hợp pháp cũng như tàu cá vi phạm vùng biển nước ngoài.

Tiếp tục triển khai tốt Chương trình mỗi xã một sản phẩm. Thực hiện tốt việc tiếp nhận hồ sơ đánh giá xếp hạng sản phẩm OCOP của cấp huyện để tổng hợp, nghiên cứu, đánh giá, xếp hạng; xây dựng dự thảo quyết định công nhận sản phẩm OCOP đợt 1 năm 2020 sau khi hoàn thành công tác đánh giá đề trình UBND tỉnh công nhận và chuẩn bị nội dung, các thủ tục cần thiết tổ chức lễ công bố sản phẩm OCOP đợt 1 năm 2020. Tiếp tục phối hợp với các đơn vị có liên quan tham gia tổ chức trưng bày, triển lãm sản phẩm OCOP tỉnh Sóc Trăng.

2. Về công nghiệp, thương mại, dịch vụ

Rà soát, báo cáo thực trạng, dự báo nhu cầu nguyên vật liệu đầu vào để đa dạng hóa, bảo đảm đủ nguồn cung nguyên liệu cho hoạt động sản xuất của các doanh nghiệp. Dự báo nhu cầu thị trường trong tỉnh, vận động doanh nghiệp sản xuất, phân phối, lưu thông, cung cứng hàng hóa, đáp ứng nhu cầu tiêu dùng; củng cố thị trường nội địa, hỗ trợ tháo gỡ khó khăn cho hoạt động bán lẻ. Nắm bắt tình hình hoạt động các doanh nghiệp xuất khẩu chủ lực để kịp thời hỗ trợ khi có yêu cầu; tăng cường kết nối doanh nghiệp xuất khẩu, khai thác cơ hội tiếp cận các thị trường mới. Chủ động giải quyết và đề xuất tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, tạo mọi thuận lợi cho các dự án sản xuất, kinh doanh sớm đi vào hoạt động. Rà soát, điều tiết đáp ứng nhu cầu điện phục vụ sản xuất và đời sống; bố trí lực lượng để phối hợp ngành Điện đảm bảo xử lý kịp thời các tình huống sự cố về điện.

Thực hiện tốt giải pháp phát triển ngành dịch vụ gắn với đảm bảo an toàn phòng, chống dịch bệnh Covid-19; trong đó, tiếp tục chỉ đạo các công ty du lịch, khách sạn, nhà hàng... thực hiện chặt chẽ các quy trình phòng, chống dịch bệnh; nắm bắt tình hình sức khỏe của khách du lịch và hành trình của các đoàn đến từ vùng có dịch, kịp thời báo cáo các trường hợp nghi ngờ mắc bệnh dịch cho cơ quan

y tế để phối hợp giám sát. Chỉ đạo các công ty, đơn vị vận chuyển hành khách công cộng thực hiện chặt chẽ quy trình đảm bảo an toàn, phòng, chống lây nhiễm; thường xuyên khử trùng phương tiện vận tải, nhắc nhở hành khách luôn đeo khẩu trang, rửa tay thường xuyên.. trên phương tiện vận chuyển.

Các sở, ban ngành tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức triển khai tốt Kế hoạch của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2020 của Chính phủ và Quyết định số 128/QĐ-UBND ngày 21/02/2020 của UBND tỉnh về phê duyệt Đề án đánh giá năng lực cạnh tranh của các sở, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố tỉnh Sóc Trăng giai đoạn 2020-2021. Tiếp tục nắm bắt các đề xuất, kiến nghị tháo gỡ khó khăn của doanh nghiệp bị thiệt hại do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19; theo dõi tiến độ, phối hợp các ngành và địa phương đẩy nhanh xúc tiến các dự án kêu gọi đầu tư trên địa bàn tỉnh, đặc biệt là các dự án quan trọng, tác động đến sự phát triển kinh tế - xã hội như các dự án về hạ tầng khu, cụm công nghiệp, năng lượng điện, trung tâm thương mại, khu đô thị mới và nhà ở xã hội; tiếp tục triển khai ươm tạo các ý tưởng khởi nghiệp, thực hiện có hiệu quả Chương trình tài trợ DNNVV sáng tạo. Tập trung triển khai các hoạt động trong khuôn khổ dự án phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa tỉnh Sóc Trăng, tích cực đẩy nhanh tiến độ để hoàn thành tốt nhiệm vụ trong năm cuối đóng dự án, trong đó cần chủ động, khẩn trương thực hiện các hạng mục đã được giao kế hoạch; trường hợp có khó khăn vướng mắc vượt thẩm quyền thì báo cáo, đề xuất UBND tỉnh giải quyết.

Chú trọng phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của các hợp tác xã, tổ hợp tác; tập trung nhiều nguồn lực để phát triển và mở rộng quy mô các hợp tác xã có sản phẩm đặc thù của địa phương. Tiếp tục hỗ trợ các hợp tác xã được chọn làm điểm chỉ đạo hoạt động đúng luật và có hiệu quả; xây dựng định hướng Chiến lược phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã giai đoạn 2021-2030; chuẩn bị tổ chức tổng kết Đề án đổi mới, phát triển các hình thức tổ chức kinh tế hợp tác trong nông nghiệp tỉnh Sóc Trăng giai đoạn 2015-2020 theo Quyết định số 3039/QĐ-UBND ngày 31/12/2015 của UBND tỉnh và đề án số 01/ĐA-UBND ngày 01/3/2016 của UBND tỉnh về nâng cao chất lượng hoạt động hợp tác xã trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng giai đoạn 2016-2020.

3. Về tài chính, đầu tư công, tín dụng

Tiếp tục thực hiện các giải pháp điều hành ngân sách nhà nước, khai thác nguồn thu, chống thất thu, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp thực hiện nghĩa vụ thuế; quản lý chặt chẽ chi ngân sách Nhà nước, thực hiện nghiêm về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, trong đó kiên quyết cắt giảm tối đa các khoản chi không cần thiết. Quan tâm cập nhật các khoản thu thuế từ sản xuất kinh doanh; trường hợp khó khăn trong sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp dẫn đến rủi ro giảm thu phải báo cáo, đề xuất giải pháp chỉ đạo kịp thời; nắm bắt thông tin, chính sách mới về hỗ trợ thuế cho các đối tượng chịu ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 do Chính phủ ban hành để tổ chức thực hiện trên địa bàn tỉnh. Rà soát, đề xuất giải pháp về miễn, giảm phí, lệ phí để tháo gỡ khó khăn cho các đối tượng bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19.

Các chủ đầu tư, UBND các huyện, thị xã, thành phố khẩn trương hoàn thành các thủ tục đấu thầu, tổ chức lựa chọn nhà thầu tư vấn thiết kế, xây lắp, mua sắm...,

thực hiện dứt điểm công tác giải phóng mặt bằng; có phương án giải ngân, đảm bảo đến 30/6/2020 tất cả các dự án đều có giá trị giải ngân, tất cả các gói thầu kể cả dự án khởi công mới đều được triển khai, tỷ lệ giải ngân đạt 50% kế hoạch. Tập trung triển khai, đẩy nhanh tiến độ để hoàn thành các dự án, công trình chào mừng Đại hội Đảng bộ các cấp đúng thời gian quy định. Trường hợp khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền kịp thời báo cáo UBND tỉnh chỉ đạo tháo gỡ.

Nghiêm túc thực hiện các chỉ đạo của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về điều chỉnh giảm lãi suất nhằm tạo điều kiện tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh như giảm lãi suất tái cấp vốn từ 6%/năm xuống 5%/năm, lãi suất tái chiết khấu từ 4%/năm xuống 3,5%/năm; giảm lãi suất tiền gửi theo các Quyết định số 418/QĐ-NHNN, số 421/QĐ-NHNN, số 422/QĐ-NHNN và số 423/QĐ-NHNN ngày 16/3/2020 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Chỉ đạo các tổ chức tín dụng dành nguồn vốn nhất định để phát triển các gói sản phẩm cho vay phục vụ đời sống, tiêu dùng phục vụ nhu cầu chính đáng của người dân, đặc biệt là vùng nông thôn, khu công nghiệp, khu đông người lao động góp phần hạn chế tín dụng đen; đẩy mạnh triển khai Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt, Đề án đẩy mạnh thanh toán qua ngân hàng đối với các dịch vụ công như thuế, điện, nước, học phí, viện phí và chi trả các chương trình an sinh xã hội.

4. Về văn hóa - xã hội

Tiếp tục tích cực thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền về phòng, chống dịch bệnh Covid-19; thường xuyên phổ biến thông tin giáo dục sức khỏe nâng cao nhận thức người dân để chủ động phòng bệnh và hợp tác với cơ quan y tế; các cơ quan Báo, Đài của địa phương thông tin kịp thời, chính xác về diễn biến tình hình dịch bệnh để người dân không hoang mang, lo lắng.

Tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ thiết thực chào mừng các ngày lễ lớn trên cơ sở đảm bảo các nguyên tắc, quy trình phòng, chống dịch bệnh Covid-19; tăng cường công tác quản lý, thực hiện nếp sống văn minh trong hoạt động lễ hội tại các khu, điểm du lịch trên địa bàn tỉnh.

Tiếp tục theo dõi, đôn đốc các đơn vị chủ trì và Chủ nhiệm các đề tài, dự án cấp tỉnh triển khai, thực hiện các đề tài, dự án theo tiến độ công việc đã được phê duyệt. Thực hiện tốt công tác hướng dẫn các đơn vị đăng ký bảo hộ nhãn hiệu trong nước, chú trọng đăng ký bảo hộ nhãn hiệu cho các sản phẩm có lợi thế ở địa phương và sản phẩm chủ lực của tỉnh. Xây dựng kế hoạch tổ chức đánh giá hiệu quả ứng dụng, nhân rộng kết quả thực hiện các đề tài, dự án khoa học và công nghệ đã được nghiệm thu.

Thực hiện nghiêm túc Công điện số 43/CD-BGDĐT ngày 28/01/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và các văn bản chỉ đạo về phòng, chống dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp do vi rút Covid-19 gây ra; điều chỉnh khung kế hoạch thời gian học phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh theo tinh thần chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo tại Công văn số 803/BGDĐT-GDTrH ngày 13/3/2020. Tập trung chỉ đạo nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động giáo dục, thực hiện tốt nhiệm vụ học kỳ II năm học 2019-2020; thực hiện tốt việc lựa chọn sách giáo khoa lớp 1 theo quy định; chuẩn bị các phương án sau khi hết dịch Covid-19, trong đó xây dựng kế hoạch, phương án tổ chức tuyển sinh lớp 10 năm học 2020-2021, chuẩn bị các điều

kiện để thi THPT Quốc gia năm 2020; tiếp tục rà soát, đẩy nhanh tiến độ công nhận các trường đạt chuẩn Quốc gia.

Thường xuyên theo dõi diễn biến tình hình, chủ động trong công tác phòng chống dịch bệnh, đặc biệt quán triệt và triển khai nghiêm túc Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 31/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ và Chỉ thị số 03/CT-UBND ngày 31/3/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng về việc thực hiện các biện pháp cấp bách phòng, chống dịch Covid-19 và các khuyến cáo của bộ ngành trung ương. Tiếp tục thực hiện Quyết định số 189/QĐ-UBND ngày 03/02/2020 của UBND tỉnh phê duyệt kế hoạch phòng, chống dịch bệnh và các bệnh không lây nhiễm năm 2020 và Công văn số 228/UBND-KT ngày 18/02/2020 của UBND tỉnh về tăng cường phòng chống dịch cúm A (H5N1).

Thực hiện kịp thời các chính sách an sinh xã hội, nhất là các chính sách đảm bảo cho người bị ảnh hưởng bởi Covid-19; các chính sách đối với người có công, người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số; triển khai có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, đào tạo nghề nông thôn trên địa bàn tỉnh. Thực hiện tốt kế hoạch triển khai các hoạt động đào tạo nghề cho lao động nông thôn và kế hoạch kiểm tra, giám sát công tác giáo dục nghề nghiệp năm 2020. Tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em và bình đẳng giới; đẩy mạnh tư vấn, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, hợp đồng lao động cho người lao động.

Các chủ đầu tư và các địa phương tiếp tục thực hiện tốt công tác thẩm định phương án bồi thường, giải phóng mặt bằng và nhiệm vụ định giá đất cụ thể đối với các công trình, dự án theo quy định; tập trung rà soát để kịp thời tháo gỡ vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng để triển khai các dự án đầu tư. Đôn đốc, hướng dẫn các địa phương, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân hoàn thành thủ tục, đẩy nhanh việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Triển khai thực hiện các đề án, dự án, chương trình thuộc lĩnh vực tài nguyên nước, tài nguyên khoáng sản và lĩnh vực biển, biến đổi khí hậu và khí tượng thủy văn. Tăng cường công tác kiểm tra, xử lý triệt để khu vực xảy ra ô nhiễm môi trường; quản lý chặt chẽ chủ động sản xuất, kinh doanh của các cơ sở dễ gây ô nhiễm.

5. Về an ninh, trật tự; thanh tra, tư pháp và cải cách hành chính

Tập trung triển khai có hiệu quả công tác giữ vững an ninh quốc phòng, đảm bảo trật tự an toàn xã hội. Phối hợp chặt chẽ giữa lực lượng chức năng với các ngành, địa phương trong nắm tình hình, quản lý địa bàn; tập trung triển khai hiệu quả công tác phòng chống tội phạm, bảo đảm an ninh, trật tự; triển khai quyết liệt các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19 ở địa phương. Tổng kết thực hiện Luật Phòng, chống khủng bố; sơ kết thực hiện cao điểm tấn công, trấn áp tội phạm bảo đảm an ninh trật tự Tết Dương lịch, Tết Nguyên đán Canh Tý năm 2020; triển khai thực hiện cao điểm tấn công, trấn áp tội phạm, bảo vệ an toàn dịp Tết Chôl Chnăm Thmây của đồng bào Khmer, Lễ 30/4, 01/5 và Đại hội Đảng các cấp trên địa bàn tỉnh; tăng cường công tác tuần tra, kiểm soát, bảo đảm an toàn giao thông; chủ động trong công tác phòng cháy, chữa cháy trong mùa khô.

Thực hiện nghiêm Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 17/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp. Thực hiện các cuộc thanh tra đúng thời gian quy định, kết luận chính xác, khách

quan; thực hiện hoạt động thanh tra với phương châm phát hiện, chấn chỉnh, kiến nghị sửa đổi những sơ hở, bất cập trong công tác quản lý và xử lý kịp thời các vi phạm pháp luật; thúc đẩy và nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, cải cách hành chính, phòng, chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; trong công tác thanh tra cần phối hợp chặt chẽ, tránh tình trạng 01 đơn vị phải tiếp nhiều đợt thanh tra trong một năm làm ảnh hưởng đến hoạt động và lãng phí thời gian. Quan tâm giải quyết kịp thời những vụ việc khiếu nại, tố cáo, nhất là những vụ khiếu kiện đông người, không để xảy ra điểm nóng; thường xuyên kiểm tra, rà soát, giải quyết dứt điểm các vụ việc tồn đọng, kéo dài (nếu có).

Tiếp tục triển khai thực hiện tốt công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật; chủ động đăng ký, xây dựng các văn bản dự kiến trình Hội đồng nhân dân tỉnh trong kỳ họp giữa năm 2020. Triển khai có hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho nhân dân; quan tâm thực hiện tốt Chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa tỉnh Sóc Trăng. Thường xuyên rà soát, củng cố, kiện toàn mạng lưới Tổ hòa giải và đội ngũ hòa giải viên gắn với tăng cường tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ, nâng cao năng lực, phát huy đầy đủ vai trò của công tác hòa giải ở cơ sở.

Thực hiện hiệu quả các giải pháp cải cách hành chính, tiếp tục tập trung giải quyết nhanh chóng và hiệu quả các thủ tục hành chính khi người dân yêu cầu. Các ngành, các cấp tăng cường cung cấp dịch vụ công trực tuyến tối thiểu mức độ 3 và 4; tích cực tuyên truyền, hướng dẫn cá nhân, tổ chức tham gia sử dụng dịch công. Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị tiếp tục chỉ đạo chấn chỉnh lề lối làm việc, nâng cao ý thức trách nhiệm và chất lượng phục vụ trong hoạt động công vụ; xử lý nghiêm các hành vi tiêu cực, nhũng nhiễu, vi phạm pháp luật trong hoạt động công vụ; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính. Tổ chức tổng kết thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020, định hướng giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng theo đúng tiến độ được phân công tại Kế hoạch số 18/KH-UBND ngày 06/02/2020 của UBND tỉnh.

Trên đây là tình hình kinh tế - xã hội quý I và phương hướng, nhiệm vụ chủ yếu quý II năm 2020 tỉnh Sóc Trăng./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư ;
- Bộ Tư lệnh Quân khu 9;
- TT.TU, TT.HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH đơn vị tỉnh ST;
- CT, các PCT;
- Các sở ngành tỉnh, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND tỉnh;
- Cơ quan TW đóng trên địa bàn tỉnh;
- Các ban xây dựng Đảng, MTTQ, đoàn thể tỉnh;
- Chi cục Hải quan Sóc Trăng;
- Hiệp hội Doanh nghiệp;
- UBND huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: TH, VT-*nh*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trần Văn Chuyên



PHỤ LỤC
TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU KINH TẾ - XÃ HỘI QUÝ I NĂM 2020

(Kèm theo Báo cáo số 82/BC-UBND ngày 08 tháng 4 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng)

Số TT	CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ TÍNH	THỰC HIỆN QUÝ I/2019	THỰC HIỆN QUÝ I/2020	DỰ KIẾN 6 THÁNG 2020	NGHỊ QUYẾT NĂM 2020	Tỷ lệ so sánh (%)		
							THỰC HIỆN QUÝ I/2020 / QUÝ I/2019	THỰC HIỆN QUÝ I/2020 / NGHỊ QUYẾT NĂM 2020	DỰ KIẾN 6 THÁNG 2020 / NGHỊ QUYẾT NĂM 2020
1	Tốc độ tăng trưởng GRDP (theo giá so sánh 2010)	%				Từ 7,5 trở lên			
2	GRDP bình quân đầu người (giá hiện hành)	Triệu đồng/người				50,8			
3	Cơ cấu GRDP	%				100,00			
-	Khu vực I	%				36,84			
-	Khu vực II	%				19,60			
-	Khu vực III	%				43,56			
4	Tổng sản lượng lúa	Tấn	799.236	1.022.950	1.230.736	Trên 2 triệu	127,99	51,15	61,54
	Trong đó: Tỷ lệ lúa đặc sản chiếm	%	68	53	62	Trên 52	78,21	50,00	71,04
5	Tổng sản lượng thủy sản	Tấn	25.260	25.619	82.090	317.000	101,42	8,08	25,90
	Trong đó: Khai thác biển	Tấn	13.449	13.350	30.000	64.000	99,26	20,86	46,88
	Sản lượng tôm	Tấn	8.379	8.790	36.420	172.250	104,91	5,10	21,14
6	Giá trị sản phẩm thu hoạch trên 1 ha đất trồng trọt và nuôi trồng thủy sản	Triệu đồng				185			
7	Xây dựng nông thôn mới								
-	Tỷ lệ xã hoàn thành 19 tiêu chí xây dựng nông thôn mới	%	40,00	52,50	52,50	61,25	131,25	85,71	85,71
-	Đối với các xã còn lại đạt 15 tiêu chí trở lên	Xã	10	26	26	31	260,00	83,87	83,87
8	Giá trị sản xuất công nghiệp (giá so sánh năm 2010)	Tỷ đồng	6.244	6.562	16.500	40.000	105,10	16,41	41,25
9	Giá trị xuất khẩu hàng hóa	Triệu USD	170	190	420	900	112,07	21,12	46,67
	Trong đó: Giá trị xuất khẩu thủy sản	Triệu USD	127	131	300	670	103,15	19,55	44,78
10	Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng xã hội	Tỷ đồng	19.955	20.995	43.000	90.000	105,21	23,33	47,78
11	Tổng thu ngân sách Nhà nước	Tỷ đồng	1.526	1.387		3.683,5	90,89	37,65	
	Trong đó: Thu trong cân đối	Tỷ đồng	1.468	1.382		3.628,5	94,14	38,09	
12	Tỷ lệ huy động trẻ em, học sinh đi học								
-	Tỷ lệ huy động trẻ em trong độ tuổi đến nhà trẻ	%				12,00			

Số TT	CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ TÍNH	THỰC HIỆN QUÝ I/2019	THỰC HIỆN QUÝ I/2020	DỰ KIẾN 6 THÁNG 2020	NGHỊ QUYẾT NĂM 2020	Tỷ lệ so sánh (%)		
							THỰC HIỆN QUÝ I/2020 / QUÝ I/2019	THỰC HIỆN QUÝ I/2020 / NGHỊ QUYẾT NĂM 2020	DỰ KIẾN 6 THÁNG 2020 / NGHỊ QUYẾT NĂM 2020
-	Tỷ lệ huy động trẻ em trong độ tuổi đến trường mẫu giáo	%				90,00			
	Trong đó: trẻ em 5 tuổi	%				99,00			
-	Tỷ lệ huy động học sinh đi học đúng tuổi cấp tiểu học	%				99,50			
-	Tỷ lệ huy động học sinh đi học đúng tuổi cấp trung học cơ sở	%				97,50			
-	Tỷ lệ huy động học sinh đi học đúng tuổi cấp trung học phổ thông	%				67,00			
13	Tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia	%	51,24	62,81	65,00	70,08	122,58	89,63	92,75
14	Giảm tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng xuống còn	%				10,00			
-	Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên	‰				6,90			
15	Tỷ lệ xã, phường, thị trấn đạt tiêu chí quốc gia về y tế	%				100,00			
16	Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế	%	96,80	93,83	94,20	95,50	93,83	94,20	95,50
	Trong đó: - Tỷ lệ người tham gia BHYT theo hộ gia đình	%	76,52	76,69	77,90	79,50	76,69	77,90	79,50
	- Tỷ lệ người tham gia BHYT bắt buộc	%	97,60	93,14	94,10	97,72	93,14	94,10	97,72
17	Tỷ lệ lao động qua đào tạo	%				60,00			
	Trong đó: Lao động qua đào tạo nghề	%				55,00			
18	Giảm tỷ lệ hộ nghèo bình quân	%				2-3			
	Trong đó: giảm tỷ lệ hộ nghèo Khmer	%				3-4			
19	Tỷ lệ dân cư được sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh								
	- Dân cư thành thị	%				100,00			
	- Dân cư nông thôn	%				99,00			
20	Nhóm chỉ tiêu về môi trường								
-	Tỷ lệ cơ sở sản xuất mới xây dựng phải áp dụng công nghệ sạch hoặc được trang bị các thiết bị giảm ô nhiễm, xử lý chất thải	%				100			
-	Tỷ lệ các cơ sở sản xuất kinh doanh đạt tiêu chuẩn về môi trường	%				100,00			
-	Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt được thu gom và xử lý đạt tiêu chuẩn môi trường:								
+	Tại khu vực đô thị, công nghiệp, dịch vụ	%				90			
+	Tại khu dân cư nông thôn, làng nghề	%				55,50			
-	Tỷ lệ xử lý chất thải rắn y tế được thu gom và xử lý đạt tiêu chuẩn môi trường	%				100			